



GỢI Ý THẢO LUẬN HỌP TỔ ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH
(Trước kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa X) *Phuoc*

Để giúp các đại biểu thông tin về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024; đồng thời tập trung thảo luận những vấn đề trọng tâm của kỳ họp, qua nghiên cứu các báo cáo của UBND tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh khái quát, tóm tắt kết quả thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 và đưa ra một số gợi ý, đề nghị các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tập trung nghiên cứu, thảo luận kỹ và sâu một số vấn đề sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Ước 6 tháng đầu năm	So sánh với kế hoạch (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
I	Chỉ tiêu kinh tế				
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010)	%	8 - 8,5	7,76	
2	Cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành)	%	100	100	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	23,4	23,61	
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	43,77	43,64	
	- Dịch vụ	%	32,83	32,75	
3	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	100	Đánh giá theo năm	
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	38.500	16.376	42,54%
5	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	4,560	2,231	48,93%
6	Thu ngân sách (thu nội địa và XNK)	Tỷ đồng	12.739,600	5.355	40,03%
7	Thu hút đầu tư				

	- Thu hút đầu tư nước ngoài	Triệu USD	400	82,54	20,63%
	- Thu hút đầu tư trong nước	Tỷ đồng	7.000	703	10,05%
8	Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm	DN	1.100	520	47,27%
9	Số hợp tác xã thành lập mới trong năm	HTX	30	17	56,67%
II	Chỉ tiêu xã hội, môi trường				
10	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	500	Đánh giá theo năm	
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	<3	<3	Đạt so với KH
12	Lao động được giải quyết việc làm	Người	43.000	30.000	69,8%
13	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	67	65,8	98,2%
14	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	57,69	50,51	87,55%
15	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	28,6	28,6	100%
16	Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	8,9	8,9	100%
17	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	10	Đánh giá theo năm	
18	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	94	86	91,5%
19	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	42	38	90,5%
20	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm trong năm	Xã	5	Đánh giá theo năm	
21	Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh	%	99,6	99,2	99,6%
22	Tỷ lệ che phủ rừng chung	%	74,8	74,8	100%

Qua giám sát, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh nhận thấy, còn một số vấn đề cần được quan tâm và làm rõ thêm, đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh bày tỏ quan điểm:

1.1. Lĩnh vực kinh tế

- Thu ngân sách đạt thấp so với kế hoạch, 6 tháng đầu năm ước thực hiện 5.355 tỷ đồng, đạt 42% dự toán HĐND tỉnh. Trong đó, số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đạt rất thấp và dự kiến nguồn thu tiếp tục gặp nhiều khó khăn

trong thời gian tiếp theo. Mặc dù các sở, ngành đã đề ra nhiều giải pháp, nhưng chưa thực sự hữu hiệu.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục đạt thấp so với chỉ tiêu của Chính phủ và kế hoạch năm của tỉnh. Trong đó, nguồn vốn ngân sách trung ương ước 6 tháng đạt 18,9%; vốn ngân sách địa phương ước 6 tháng đạt 29,6%; nguồn vốn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng vốn đầu tư công của tỉnh là từ nguồn tiền sử dụng đất có tỷ lệ giải ngân ước 6 tháng đạt 17,7%. Giải pháp 6 tháng cuối năm 2024.

- Thu hút vốn đầu tư đạt thấp, trong đó đầu tư trong nước đạt 10,05%, đầu tư nước ngoài FDI đạt 20,63% kế hoạch.

- Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường tuy được quan tâm thực hiện nhưng những tồn tại, hạn chế chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác quản lý nhà nước và thực hiện đầu tư nâng cấp, mở rộng một số dự án BOT giao thông trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, vướng mắc kéo dài chưa được giải quyết.

- Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, hiệu quả sử dụng chưa cao.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Hiện nay, công tác chuẩn bị thuốc và vật tư y tế phục vụ việc khám, chữa bệnh cho người dân cơ bản đáp ứng yêu cầu nhưng công suất sử dụng giường bệnh trung bình giảm so với cùng kỳ năm 2023 (6 tháng đầu năm 2023 đạt 49%, ước 6 tháng đầu năm 2024 đạt 42,2%). Các giải pháp để cải tiến nâng cao chất lượng, nâng cao hài lòng người bệnh, tăng công suất sử dụng giường bệnh.

- Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh còn gặp khó khăn, đặc biệt là tình trạng đuối nước trẻ em thời gian qua còn diễn biến phức tạp, các giải pháp để kịp thời khắc phục tồn tại này.

1.3. Về công tác dân tộc

- Đời sống của các hộ thoát nghèo DTTS vẫn còn nhiều khó khăn, theo báo cáo tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình giảm 1.000 hộ nghèo đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019 - 2023, “đến cuối năm 2023, số hộ nghèo đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh chỉ còn 574 hộ, chiếm tỷ lệ 51,2% trên tổng số hộ nghèo của tỉnh”. Đề nghị UBND tỉnh báo cáo tình hình đời sống hiện nay của 2.256 hộ DTTS thoát nghèo (từ 2.830 hộ còn 574 hộ).

- Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia vẫn còn những vướng mắc, bất cập; việc giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia đạt rất thấp (chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt 3,3%), chưa thực hiện giải ngân (vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, vốn

chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

1.4. Lĩnh vực thực thi pháp luật

Tội phạm và phạm pháp luật liên quan đến ma túy vẫn diễn biến phức tạp. Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã phát hiện 153 vụ - 258 đối tượng mua bán, tàng trữ, vận chuyển; tổng số người nghiện trên địa bàn tỉnh 1.239 người, trong đó số người nghiện ma túy đang ở ngoài xã hội 442 người, dẫn đến tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

- Báo cáo của UBND tỉnh đề ra phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, đề nghị các đại biểu cho ý kiến. Ngoài ra, cần bổ sung giải pháp gì để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nội dung sau: Tập trung 22 chỉ tiêu đã đề ra, đặc biệt quan tâm thực hiện các chỉ tiêu lớn như chỉ tiêu thu, chi ngân sách; thu hút đầu tư;... Trong đó thực hiện tốt biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách là 12.740 tỷ đồng. Theo dõi, cập nhật, đánh giá kỹ các nguồn thu có khả năng đạt cao (thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân, thuế bảo vệ môi trường, thu phí và lệ phí, thu khác ngân sách, thu từ xổ số kiến thiết) phấn đấu đạt và vượt kế hoạch đã đề ra. Có giải pháp quản lý, thu thuế đối với các nguồn thu mới phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử và kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh xuyên biên giới. Tăng cường công tác quản lý, chống thất thu; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá, gian lận thương mại. Chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, các địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao cũng như công tác phối hợp trong đấu giá các dự án, thu tiền sử dụng đất; tuân thủ đúng các quy định về thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án khôi phục, góp phần tạo nguồn thu, giải ngân vốn đầu tư công. Có giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác dự báo, dự kiến các nguồn thu của tỉnh sát với tình hình thực tiễn.

- Quan tâm các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Có giải pháp tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các dự án giao thông trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Quan tâm hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến 2050; Công bố và triển khai Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến 2050 sau khi điều chỉnh.

- Quan tâm rà soát, xây dựng các phương án, giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện trình tự thủ tục đầu tư, giải phóng mặt

bằng của các dự án, nhất là các dự án đầu tư từ nguồn vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố; rà soát các dự án đầu tư công quá hạn cần kéo dài. Trên cơ sở đó, kịp thời có giải pháp điều chỉnh phù hợp theo quy định, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải ngân tối đa nguồn vốn được phân bổ.

- Giải pháp thực hiện hiệu quả các Chương trình MTQG, biện pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo tiến độ giải ngân các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

- Các giải pháp để tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, đầu tư xử lý rác.

- Các giải pháp đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em.

- Giải pháp để nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất; phát triển kỹ thuật ngành y tế; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, sự hài lòng của người bệnh nhằm nâng cao công suất sử dụng giường bệnh.

- Giải pháp phát huy hiệu quả dự báo, phòng ngừa, phòng chống các loại tội phạm xã hội; giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại kéo dài. Quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án để giảm các vụ việc thi hành án tồn đọng.

II. Đề nghị đại biểu quan tâm, cho ý kiến góp ý thêm đối với các Báo cáo, dự thảo nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình kỳ họp.

III. Đề nghị Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh phân công đại biểu trong Tổ nghiên cứu tài liệu kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri và tình hình thực tế, mỗi Tổ đề xuất 02 nội dung chất vấn tại kỳ họp (nội dung chất vấn và người bị chất vấn) gửi Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp; phân công ít nhất 02 thành viên trong Tổ phát biểu ý kiến thảo luận trực tiếp tại hội trường.
